

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN NẬM PỒ  
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2022/HS-ST

Ngày: 29-11-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NẬM PỒ, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Sao

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Mùa Chớ Sùng

2. Ông Khoàng Văn Sơn

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lò Văn Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:** Ông Lê Xuân Chiến - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2022, tại Nhà Văn hóa bản B 1, xã B, huyện N, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 10/2022/TLST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Giàng Thị M; sinh ngày 04 tháng 9 năm 1978 tại huyện M, tỉnh Yên Bái; Nơi cư trú: Bản K, xã B, huyện N, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ học vấn: Không; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Giàng A C (đã chết) và bà Mùa Thị D; Bị cáo có chồng là Mùa A Ch và 06 người con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Nhân thân: Bị cáo chưa bị kết án, chưa bị xử phạt hành chính. Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 18/6/2022, sau đó tạm giam từ ngày 26/6/2022 cho tới nay, có mặt.

**- Người bào chữa cho bị cáo Giàng Thị M:** Bà Nguyễn Thị Kim Ngân, là Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

**- Người phiên dịch cho bị cáo Giàng Thị M:** Ông Hồ A D1, sinh năm 1984; địa chỉ: Bản Huổi Hâu, xã Nà Khoa, huyện N, tỉnh Điện Biên, có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 22 giờ 10 phút, ngày 17/6/2022, tổ công tác của Đồn Biên phòng B phối hợp với Công an huyện N và Công an xã B đang làm nhiệm vụ tại khu vực Mốc 56 biên giới Việt Nam – Lào, thuộc bản K, xã B, huyện N, tỉnh Điện Biên, phát hiện Giàng Thị M đang đi bộ về hướng bản K, xã B có biểu hiện nghi vấn vi phạm pháp luật, nên đã yêu cầu dừng lại để kiểm tra. Sau khi tổ công tác giải thích, Giàng Thị M đã tự giác giao nộp cho tổ công tác 01 gói nilon màu hồng và 01 gói nilon màu trắng, M đang cầm trong tay phải. Tổ công tác tiến hành kiểm tra gói nilon màu hồng, phát hiện bên trong có 88 (tám mươi tám) viên nén màu hồng (nghi là ma túy tổng hợp) và kiểm tra gói nilon màu trắng có chứa chất bột màu trắng đục (nghi là Heroine). Tổ công tác đã mời người chứng kiến, tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ 02 gói nilon nêu trên.

Tại cơ quan điều tra Giàng Thị M khai nhận: 01 gói nilon màu hồng có chứa 88 viên nén màu hồng là ma túy tổng hợp và 01 gói nilon màu trắng có chứa chất bột màu trắng đục là Heroine đều là của Giàng Thị M. Nguồn gốc 02 chất ma túy này là M mua của 01 người đàn ông không quen biết tại khu vực Mốc 56 biên giới Việt Nam – Lào thuộc bản K, xã B, huyện N, tỉnh Điện Biên vào khoảng 13 giờ ngày 17/6/2022 với giá 1.000.000 đồng. Sau khi mua được 02 chất ma túy nêu trên, M đang trên đường đi bộ về nhà thì bị tổ công tác phát hiện, bắt quả tang.

Tại Biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại đồ vật, tài liệu ngày 18/6/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N xác định: 88 (tám mươi tám) viên nén màu hồng nghi là ma túy tổng hợp có tổng khối lượng 9,13 (chín phẩy mười ba) gam, trích 1,03 (một phẩy không ba) gam làm mẫu gửi giám định, còn lại 8,1 (tám phẩy một gam); Chất bột dạng nén màu trắng đục nghi là Heroine có khối lượng 4,90 (bốn phẩy chín mươi) gam, trích 2,21 (hai phẩy hai mươi mốt) gam làm mẫu vật gửi giám định, còn lại 2,69 (hai phẩy sáu mươi chín) gam.

Tại Kết luận giám định số: 883/KL-KTHS, ngày 26/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

“- Mẫu chất bột màu trắng đục trích ra từ vật chứng thu giữ của Giàng Thị M gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine.

- Mẫu các viên nén màu hồng thu giữ của Giàng Thị M gửi giám định là chất ma túy: Loại Methamphetamine.”

Tại bản Cáo trạng số: 63/CT-VKSNP ngày 25/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo Giàng Thị M về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Giàng Thị M đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình phù hợp với bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử luận tội: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Giàng Thị M về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm n

khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự; đề nghị xử phạt bị cáo Giàng Thị M từ 06 năm 06 tháng tù đến 07 năm tù. Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy vật chứng của vụ án là Heroine và Methamphetamine sau khi đã trừ mẫu giám định. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật đối với bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Giàng Thị M nhất trí với luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật và mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo. Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 50 của Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo mức thấp nhất theo đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát; Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo Giàng Thị M nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận gì thêm. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh và điều luật Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố đối với bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Giàng Thị M thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau: Vào hồi 22 giờ 10 phút, ngày 17/6/2022, Giàng Thị M đã có hành vi tàng trữ trái phép 9,13 (chín phẩy mười ba) gam Methamphetamine được gói bằng nilon màu hồng và 4,90 (bốn phẩy chín mươi) gam Heroine được gói bằng nilon màu trắng. Cả 02 chất ma túy được M cầm trên tay phải khi đang đi bộ tới khu vực Mốc 56 Biên giới Việt Nam - Lào, thuộc bản K, xã B, huyện N, tỉnh Điện Biên. Nguồn gốc 02 chất ma túy này là do bị cáo mua của 01 người đàn ông không quen biết, tại khu vực Mốc 56 Biên giới Việt Nam – Lào, thuộc bản K, xã B, vào chiều ngày 17/6/2022 với giá 1.000.000 đồng. Mục đích bị cáo tàng trữ trái phép 02 chất ma túy là để sử dụng chữa bệnh cho gia súc và gia cầm của gia đình bị cáo. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ.

Bị cáo Giàng Thị M tàng trữ 02 chất ma túy là Methamphetamine có khối lượng 9,13 gam và Heroine có khối lượng 4,90 gam, được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Căn cứ Điều 4 Nghị định 19/2018/NĐ-CP, ngày 02/02/2018 Quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2015, thì tổng khối lượng 02 chất ma túy mà bị cáo tàng trữ là 14,03 (mười bốn phẩy không ba gam), tương đương với khối lượng chất ma túy quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Do đó, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Giàng Thị M phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tại điểm n khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định: *“Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm: ...*

*n) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm e đến điểm m khoản này”.*

[2] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội rất lớn, xâm phạm đến sự độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Hành vi của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự xã hội trên địa bàn huyện N vì ma túy không chỉ gây hủy hoại sức khỏe của con người, mà còn là nguyên nhân gây ra các tội phạm khác. Bản thân bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, không bị ai xúi giục. Do đó, cần phải có hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời hạn nhất định như đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát, để bị cáo cải tạo bản thân và làm gương răn đe, giáo dục trong Nhân dân.

[3] Về nhân thân: Ngoài lần phạm tội này, bị cáo Giàng Thị M chưa có tiền án, tiền sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Khi bị bắt giữ bị cáo luôn thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội. Tại phiên tòa, bị cáo cũng đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự thì *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”*, do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy, bị cáo là người nghiện ma túy, nghề nghiệp chính là làm nông nghiệp, bản thân bị cáo không có tài sản riêng có giá trị nên không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung là phạt tiền. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Xét đề nghị của người bào chữa: Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo nhất trí với nội dung Cáo trạng cũng như luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật và mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo vì hành vi phạm tội của bị cáo là rõ ràng. Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, nhân thân và hoàn

cảnh, xem xét xử phạt bị cáo mức thấp nhất theo đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát. Đề nghị của người bào chữa là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về vật chứng của vụ án: Vật chứng là 8,1 (tám phẩy một gam) Methamphetamine và 2,69 (hai phẩy sáu mươi chín) gam Heroine còn lại sau khi trích mẫu giám định, Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, quyết định tịch thu tiêu hủy.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên và người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[9] Trong vụ án Giàng Thị M khai đã mua 02 chất ma túy của 01 người đàn ông không quen biết vào khoảng 13 giờ ngày 17/6/2022 tại khu vực Mốc 56 biên giới Việt Nam – Lào thuộc bản K, xã B, huyện N, tỉnh Điện Biên. Do bị cáo không biết tên, địa chỉ cụ thể của người đàn ông này ở đâu nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N không có căn cứ để điều tra, làm rõ xử lý theo quy định, Hội đồng xét xử không có cơ sở xem xét.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát, người bào chữa và bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo. Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo là dân tộc thiểu số (dân tộc Mông) sống tại xã B, huyện N, tỉnh Điện Biên là xã có điều kiện - xã hội đặc biệt khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[11] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm n khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Giàng Thị M phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Giàng Thị M 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 18/6/2022.

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 8,1 (tám phẩy một gam) Methamphetamine và 2,69 (hai phẩy sáu mươi chín) gam Heroine còn lại sau khi đã lấy mẫu giám định.

*(Vật chứng được đựng trong phong bì niêm phong như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 25/10/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N và Chi cục thi hành án dân sự huyện N).*

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Giàng Thị M.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo Giàng Thị M được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án 29/11/2022./.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKSND huyện N;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Phòng KTNV&THA – TAND tỉnh;
- Người bào chữa;
- Bộ phận HSNV Công an huyện N;
- Cơ quan CSĐT CA huyện N;
- Cơ quan THAHS CA N;
- Nhà tạm giữ CA huyện N
- Chi cục THADS huyện N;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Lưu HS: VA, THAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Thị Sao**

